

## KINH PHẬT BẢN HẠNH TẬP

### QUYỂN 52

#### Phẩm 54: NHÂN DUYÊN ƯU-ĐÀ-DI (Phần 1)

Bấy giờ Đức Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Này Xá-lợi-phất, Ta sắp du hành các nước, trước tiên sẽ đến mảnh đất tươi đẹp, nơi quê hương của Ta.

Xá-lợi-phất liền rời tòa đứng dậy, sửa y phục, bày vai bên phải, chắp tay bạch Phật:

–Thưa Thế Tôn, khi nào Đức Thế Tôn du hành các nước để quán sát xóm làng?

Đức Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Này Xá-lợi-phất, vào tháng này, khi kỳ Bố tát giữa tháng xong, sau đó Ta sẽ du hành các nước.

Sau khi Đức Thế Tôn Bố-tát giữa tháng xong, Ngài cùng các Tỳ-kheo đi bộ trái qua các nước. Khi Đức Thế Tôn đến thành Vương xá, Ngài thọ trai xong, xoay lại đưa chân bước lên cửa ngoài thành. Khi ấy quả đất chấn động sáu cách, động rồi lại động, nổi lên chìm xuống, nổi lên.

Lúc ấy vua Tần-bà-sa-la cùng với dân chúng nước Ma-già-đà liền đi đến chỗ Phật rồi theo Phật du hành các quốc gia để quán sát các xóm làng. Khi ấy trên hư không có vô lượng ngàn ức chư Thiên thấy Đức Phật sắp du hành các nước, họ đều nhóm họp vui mừng hớn hở cả toàn thân không thể tự chế. Miệng họ xướng lên những âm thanh rất hay, ca hát, huýt gió vui nhộn, kêu la rộn rịp, ngồi xoay tròn, múa tay áo, tung rải Thiên y, lại tung rải các loại hoa sen xanh, hoa sen hồng, hoa sen trắng lớn trên mình Đức Phật, lại đem các loại phấn thơm, dầu thơm và các tràng hoa thơm rải đi rải lại trên mình Đức Phật.

Lúc bấy giờ, quốc gia xứ sở nào mà Đức Thế Tôn quang lâm đến thì tất cả dân chúng ở vùng ấy đều cung kính tôn trọng cúng dường. Như Lai đến chỗ nào đều được các thứ y phục tốt đẹp, đồ ăn uống, thuốc thang, mền mùng, giường nệm... tất cả những vật như vậy không thể kể xiết, lợi dưỡng tuyệt vời không thể thiếu một món gì. Danh tiếng đồn khắp thế gian, nhưng Đức Phật đối với danh dự và lợi dưỡng này không sinh tâm tham đắm, giống như hoa sen mọc nơi bùn lầy.

Bấy giờ vô lượng oai đức của Thế Tôn như vậy, so với tất cả oai đức tối thắng trong thế gian, thì oai đức của Ngài thù thắng đệ nhất.

Bấy giờ Đức Như Lai, Ứng Cúng, Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn, ở thế giới này hay thế giới khác, đối với chư Thiên hay Ma, Phạm thiên, Sa-môn, Bà-la-môn... đối với tất cả cảnh giới thiên nhân, Ngài đều dùng thần thông chứng biết, nên Đức Thế Tôn vì thế gian mà thuyết pháp bằng văn nghĩa hay đúng, trước, giữa và sau đều hoàn hảo, khiến chúng sinh được đầy đủ phạm hạnh thanh tịnh.

Đức Thế Tôn biết chúng sinh nào có khả năng nhận sự giáo hóa thì Ngài liền giáo

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hóa, nơi nào nên kiến lập Phật pháp thì Ngài dạy bảo kiến lập, tùy họ ở các xứ sở đều được thành tựu. Ai nên thọ Tam quy thì Ngài trao cho pháp Tam quy. Ai nên thọ Ngũ giới thì Ngài trao cho pháp Ngũ giới. Ai nên thọ pháp Bát quan trai thì Ngài trao cho pháp Bát quan trai. Ai nên thọ pháp Thập thiện thì Ngài trao cho pháp Thập thiện. Ai nên xuất gia thì Ngài độ cho xuất gia. Ai nên thọ giới Cụ túc thì Ngài trao cho giới Cụ túc. Cứ như vậy, lần lượt trên hành trình, Ngài đến thành Ca-tỳ-la Bà-tô-đô dừng chân trong hoa lâm viên.

Khi Đức Thế Tôn đã về đến thành Ca-tỳ-la Bà-tô-đô, ngự trong hoa lâm viên Ni-câu-đà. Có kệ trình bày những sự việc hết sức huyền diệu trong khi Ngài du hành qua các nước:

*Như Lai họ Thích sư tử chúa  
Cù-đàm Bạc Oai Đức Tối Thắng  
Thành ấp, xóm làng Ngài đi đến  
Đều hiện rất nhiều điều kỳ lạ.  
Xóm làng, thành ấp Ngài sắp đến  
Vừa thấy Như Lai Đại Thánh Sư  
Tất cả dân chúng khắp mọi xứ  
Cung kính, tôn trọng đến rước Ngài.  
Xóm làng, thành ấp Ngài sắp đến  
Vừa thấy Như Lai Đại Thánh Sư  
Bao nhiêu cây cỏ, hoa cùng lá  
Tất cả nghiêng mình lễ Thế Tôn.  
Cho đến ngang qua dưới các cây  
Thế Tôn an nghỉ hoặc đứng đi  
Cây ấy tự nhiên tuôn hoa xuống  
Vùng đất nơi đây rực cả hoa.  
Dưới những tàng cây Như Lai đến  
Bất cứ nơi nào Phật nghỉ ngơi  
Quả ngọt cây này tự nhiên rụng  
Cành lá uốn mình rũ sát chân.  
Có cây cao độ cỡ tầm tay  
Hoa quả xen nhau trông đẹp mắt  
Thế Tôn Cù-đàm Đại Thánh Sư  
Du hành cảm ứng việc như vậy.  
Có cây người ta không với tới  
Hoa thắm quả ngọt tự nhiên rơi  
Cù-đàm dững mãinh Đại Thánh Sư  
Du hành cảm ứng việc như vậy.  
Chư Thiên hiện ở trên hư không  
Mưa xuống loài hoa Cương-ca-la  
Cù-đàm dững mãinh Đại Thánh Sư  
Du hành cảm ứng việc như vậy.  
Chư Thiên hiện ở trên hư không  
Mưa xuống loài hoa Mạn-thù-sa  
Cù-đàm dững mãinh Đại Thánh Sư*

Oai đức cảm ứng việc như vậy.  
Chư Thiên hiện ở trên hư không  
Rải các loài hoa đẹp tuyệt trần  
Cù-đàm dũng mãnh Đại Thế Tôn  
Oai thần cảm ứng việc như vậy.  
Chư Thiên hiện ở trên hư không  
Rải các loài hoa Mạn-đà-la  
Cù-đàm dũng mãnh Đại Thánh Sư  
Oai đức cảm ứng việc như vậy.  
Chư Thiên hiện ở trên hư không  
Rải xuống loài hoa Ba-lợi-da  
Cù-đàm dũng mãnh Đại Thánh Sư  
Du hành cảm ứng việc như vậy.  
Chư Thiên hiện ở trên hư không  
Rải xuống loài hoa Tỳ-bà-la  
Sư tử Cù-đàm Đại Thánh Sư  
Du hành cảm ứng việc như vậy.  
Chư Thiên hiện ở trên hư không  
Rải xuống loài hoa thơm bậc nhất  
Sư tử Cù-đàm trời người trọng  
Du hành oai đức việc như vậy.  
Chư Thiên hiện ở trên hư không  
Rải xuống loài hoa thơm bát ngát  
Đại thánh Cù-đàm mắt trời người  
Du hành oai đức việc như vậy.  
Chư Thiên hiện ở trên hư không  
Rải xuống hoa thơm tỏa khắp nơi  
Cù-đàm dũng mãnh Đại Tôn Thánh  
Du hành oai đức việc như vậy.  
Chư Thiên hiện ở trên hư không  
Rải xuống hoa vàng màu tuyệt diệu  
Cù-đàm dũng mãnh Đại Thánh Sư  
Du hành oai đức việc như vậy.  
Chư Thiên hiện ở trên hư không  
Rải xuống hoa báu màu tuyệt diệu  
Đại Thánh Cù-đàm Đấng Thập Lực  
Du hành oai đức việc như vậy.  
Chư Thiên hiện ở trên hư không  
Rải hoa cộng báu màu tuyệt đẹp  
Cù-đàm dũng mãnh mắt trời người  
Du hành oai đức việc như vậy.  
Chư Thiên hiện ở trên hư không  
Rải hoa sen xanh màu tuyệt đẹp  
Cù-đàm dũng mãnh Thầy trời người  
Du hành oai đức việc như vậy.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chư Thiên hiện ở trên hư không  
Rải bột trầm thủy thơm bát ngát  
Cù-đàm ba cõi trời người trọng  
Oai đức cảm ứng việc như vậy.  
Chư Thiên hiện ở trên hư không  
Rải xích chiên-đàn hương vi diệu  
Sư tử Cù-đàm Đại Thánh Sư  
Du hành oai đức việc như vậy.  
Chư Thiên hiện ở trên hư không  
Rải bột ngưu đầu thơm bát ngát  
Cù-đàm dũng mãnh Đại Thế Tôn  
Du hành oai đức việc như vậy.  
Chư Thiên hiện ở trên hư không  
Trổi lên các bản âm nhạc trời  
Cù-đàm dũng mãnh Đại Thánh Tôn  
Du hành oai đức việc như vậy.  
Phi nhân hiện ở trên hư không  
Tung rải các loại Thiên y đẹp  
Sư tử Cù-đàm Đại Thánh Sư  
Du hành cảm ứng việc như vậy.  
Chư Thiên hộ vệ đi theo Phật  
Đều đem theo hoa đầy hương sắc  
Vì Bạc Đại Thánh trời trong trời  
Đi theo rải hoa ngập đầu gối.  
Lúc ấy khí hậu trời ấm áp  
Không có muỗi mòng cùng trùng độc  
Đại Thánh nhiệm màu nhất chư Thiên  
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.  
Tất cả cõi đất đều bằng phẳng  
Núi non, gò nổng chẳng gồ ghề  
Cù-đàm mười lực Đại Thánh Tôn  
Du hành cảm ứng việc như vậy.  
Khắp cõi đại địa thật trong sạch  
Không có bụi bặm cùng gai độc  
Cù-đàm oai đức nhất trời người  
Du hành cảm ứng việc như vậy.  
Khắp cõi đại địa đều chuyển động  
Sông dài biển cả với núi non  
Cù-đàm cao tột nhất ba cõi  
Du hành cảm ứng việc như vậy.  
Tất cả vua chúa, Bà-la-môn  
Cùng hàng Tỳ-xá, Thủ-đà-la  
Số ấy lớp lớp ngàn vạn chúng  
Luôn luôn hầu cận Đức Thế Tôn.  
Lại trời Địa cư đẹp hơn hết

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Sắc đẹp, sức lực thật oai nghiêm  
Cù-đàm dũng mãnh Đại Thế Tôn  
Đi đứng, nghỉ ngơi đều hầu Phật.  
Lại có bốn vua trời Hộ thế  
Đều có oai lực hơn tất cả  
Cù-đàm vi diệu Đại Thánh Tôn  
Đi đứng, nghỉ ngơi đều hầu Phật.  
Vua trời Đế Thích đánh Tu-di  
Cho đến Phạm vương, vua Ta-bà  
Cù-đàm đặc biệt thật tối thắng  
Chúng ấy luôn luôn hầu bên Phật.  
Lại có chư Thiên cảnh giới Dục  
Cho đến Tứ thiên, chúng Sắc giới  
Cù-đàm oai mãnh Đại Thánh Sư  
Chúng ấy luôn luôn hầu bên Phật.  
Lại có loài rồng, chim cánh vàng  
Thần Càn-thát-bà, A-tu-la  
Cho đến Dạ-xoa, chúng La-sát  
Cùng nhau theo hầu Đức Như Lai.  
Bao nhiêu chúng sinh ở thế gian  
Đã kể ở trên hoặc chưa kể  
Tất cả theo hầu Đức Thế Tôn  
Du hành các nước và thành ấp.  
Như vậy, Thế Tôn khi du hành  
Giáo hóa vô lượng chúng trời người  
Thương mến quê hương cùng thân tộc  
Về lại thành xưa Ca-tỳ-la.

Lúc ấy hai vị Trưởng lão Ưu-đà-di và Xa-nặc đồng đi đến chỗ Phật, đánh lễ dưới chân rồi đứng lui về một bên, bạch Phật:

–Thưa Thế Tôn, vua Thâu-đầu-đàn không có tín tâm, không có tịnh tâm, không muốn thấy các vị Tỳ-kheo...

Thế Tôn biết sự việc này nên bảo các Tỳ-kheo:

–Này các Tỳ-kheo, thầy nào có khả năng đến giáo hóa vua Thâu-đầu-đàn, khiến nhà vua sinh tâm thanh tịnh?

Lúc ấy trong chúng có một Tỳ-kheo bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, Trưởng lão Xá-lợi-phất có khả năng đến chỗ vua Thâu-đầu-đàn dùng phương tiện giáo hóa, khiến nhà vua sinh tâm tín kính.

Lại có Tỳ-kheo bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, Trưởng lão Mục-kiền-liên có khả năng đến chỗ vua Thâu-đầu-đàn dùng phương tiện giáo hóa khiến nhà vua sinh tâm tín kính.

Lại có Tỳ-kheo bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, Trưởng lão Ma-ha Ca-diếp có khả năng đến giáo hóa, khiến nhà vua sinh tâm kính tín.

Lại có Tỳ-kheo bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, Trưởng lão Ca-chiên-diên có khả năng đến giáo hóa khiến

nhà vua sinh tâm tín kính.

Lại có Tỳ-kheo bạch Phật:

–Trong chúng này có Trưởng lão Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp có khả năng đến giáo hóa khiến nhà vua sinh tâm kính tín.

Lại có Tỳ-kheo bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, trong chúng này có Trưởng lão Na-đề Ca-diếp có khả năng đến giáo hóa khiến nhà vua sinh tâm tín kính.

Lại có Tỳ-kheo bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, Trưởng lão Ưu-ba-tư-na có khả năng đến chỗ vua Thâu-đầu-đàn dùng phương tiện giáo hóa khiến nhà vua sinh tâm kính tín.

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo Ưu-đà-di:

–Này Ưu-đà-di, lúc này thầy có thể đến chỗ vua Thâu-đầu-đàn giáo hóa, khiến nhà vua sinh tâm kính tín hay không?

Ưu-đà-di bạch Thế Tôn:

–Thưa Thế Tôn, con có thể làm được việc này.

Đức Phật liền bảo:

–Này Ưu-đà-di, thầy nên đến vua Thâu-đầu-đàn dùng phương tiện giáo hóa khiến nhà vua sinh tâm kính tín.

Khi ấy, Trưởng lão Ưu-đà-di nghe Thế Tôn dạy như vậy liền bạch Phật:

–Dạ vâng. Thưa Thế Tôn, y như lời Ngài dạy, con xin làm theo.

Vào sớm mai, mặt trời vừa ló dạng, Ưu-đà-di đắp y, mang bình bát, đi đến cung điện của vua Thâu-đầu-đàn. Đến nơi, ngài hỏi người lính gác cổng:

–Thưa nhân giả, người có biết hiện giờ Đại vương Thâu-đầu-đàn ngự ở đâu chăng?

Tên lính gác thưa:

–Hiện giờ nhà vua ngự tại cung điện Trị lý vương vụ.

Khi ấy Ưu-đà-di đi đến chỗ vua Thâu-đầu-đàn. Đến nơi, đứng yên tại hiên nhà. Lúc ấy các vị đại thần tả hữu thấy Ưu-đà-di đứng một bên hiên, liền bảo lính gác bốn cửa:

–Mau đến đuổi người xuất gia kia đi ra, không được đứng ở đây. Đừng để nhà vua thấy mà khó chịu.

Lính gác cửa nghe các đại thần nói như vậy, vội đến chỗ người xuất gia. Khi đến nơi mới phát hiện vị này là con của Quốc sư mà thuở thiếu thời là bạn thân tình và luôn luôn giao du vui chơi bên cạnh Thái tử Tất-đạt-đa, nên không nỡ đuổi và đi trở vào.

Khi ấy, các đại thần hỏi người giữ cửa:

–Tại sao các người không đuổi người xuất gia kia ra khỏi chỗ này?

Lính gác cửa đáp:

–Thưa các đại thần, vị ấy là con của Quốc sư. Từ khi sinh ra cho đến ngày nay là bạn tâm giao thường lui tới vui chơi với Thái tử Tất-đạt-đa. Vì vậy chúng tôi không nỡ đuổi đi.

Khi vua Thâu-đầu-đàn ở nơi cung điện bàn việc chánh trị xong rồi, nhà vua đứng dậy, sắp ra khỏi cửa, các đại thần hộ vệ hai bên đưa vào nội cung. Lúc ấy Ưu-đà-di vội đi thẳng đến và nắm lấy tay vua Thâu-đầu-đàn. Nhà vua im lặng không nói, chỉ suy nghĩ: “ Nếu nay ta bảo thì người gác cổng sẽ đuổi người này ra. Người gác cổng lại nghĩ: “Các đại thần tự phải đuổi đi.” Các đại thần lại nghĩ: “Kẻ giữ cửa nội cung phải

ngăn chặn đuổi ra.” Những kẻ giữ cửa nội cung lại nghĩ: “Người này vốn được Đại vương thương tưởng, nay lại cầm tay nhau mà đi.” Họ đều có ý nghĩ như vậy nên không có người nào chịu đuổi đi cả.

Đại vương Thâu-đầu-đàn tiến lên vào thâm cung rồi lên nội điện ngự trên ngai vàng. Khi ấy Ưu-đà-di thấy nhà vua vào nội cung rồi thẳng lên nội điện thì Trưởng lão cũng đi vào điện này, đứng trước mặt nhà vua chẳng bao xa. Vua Thâu-đầu-đàn thấy Ưu-đà-di đứng cách trước mặt mình chẳng bao xa, thấy vậy tâm sinh bực dọc, thầm than:

–Ôi thôi, đau khổ thay! Con ta hình dung cũng gầy ốm như thế này chẳng? Thật đáng nhàm chán! Các người nên mau đuổi kẻ xuất gia này. Kẻ nào đã cho phép nó vào đây?

Lúc ấy các đại thần tâu:

–Tâu Đại vương, theo bọn hạ thần chúng tôi, đối với việc này không nên làm như vậy. Đại vương không nên đuổi người xuất gia này đi. Vì lý do gì? Vì người này là con của Quốc sư, lại là bạn thâm tình, thường giao du với Thái tử từ thuở nhỏ.

Khi ấy Ưu-đà-di dùng lời kệ buồn thương mà không làm phật ý nhà vua nói:

*Muốn lúa tốt cần cày, giống tốt  
Muốn tìm châu báu phải vào biển  
Ý ta đến đây, ở mãi đây  
Chỉ mong việc ấy mau thành tựu.  
Con đường như vậy thường lợi ích  
Hết nỗi buồn lo, hưởng an lạc  
Muốn đến tha phương cầu lợi ích  
Cần đến Cù-đàm, thành tựu lợi.  
Mọi người luôn luôn cày đất ấy  
Luôn luôn gieo giống trong ruộng này  
Chư Thiên luôn luôn mưa cam lộ  
Quốc gia luôn luôn ngũ cốc đầy,  
Khất sĩ luôn luôn hành khất thực  
Thí chủ luôn luôn hành bố thí  
Đời này luôn luôn làm bố thí  
Luôn luôn được quả tốt trên trời.  
Bò sữa luôn luôn vú căng sữa  
Bê con luôn luôn bên mẹ mình  
Đàn bà luôn luôn mang thai nghén  
Sinh nở luôn luôn bị khổ đau.  
Thầy ma luôn luôn chôn nghĩa địa  
Thân thích buồn tiến thường khóc vang  
Nếu chứng thánh đạo hết luân hồi  
Ở trong phiền não chẳng thọ sinh.*

Bấy giờ vua Thâu-đầu-đàn nghe Ưu-đà-di đọc những lời kệ buồn thương như vậy, nhưng vẫn còn chút ít nghi ngờ, liền hỏi Ưu-đà-di:

–Tôn giả xuất gia ở nơi vị nào? Đại sư của Tôn giả là ai?

Ưu-đà-di dùng kệ đáp lời vua Thâu-đầu-đàn:

*Cha Thầy ta: Vua Thâu-đầu-đàn*

Mẹ của Thầy ta tên Ma-da  
Mang Thầy trong thai qua mười tháng  
Sinh xong mẹ chết, sinh Đao-lợi.  
Như vậy, Thầy ta sinh nhà Ngài  
Đại Thánh đức lớn trời trong trời  
Nhà này bảy đời thường cứu tế  
Danh tiếng lưu truyền khắp mười phương  
Trong hàng Trượng phu thật ít có  
Lại không sinh vào nhà nào khác  
Đại Thánh chỉ sinh nhà như vậy.  
Nhà này hưởng phước thật an nhàn  
Thân tộc họ Thích danh tiếng lớn  
Ngài được trăm phước trang nghiêm thân  
Thích tử như vậy hơn loài trời  
Ta ở bên Ngài xin xuất gia.

Lúc ấy vua Thâu-đầu-đàn lại hỏi Trưởng lão Ưu-đà-di:

–Hay thay! Nay Tỳ-kheo, thầy thật sự theo người nào xuất gia, mà vị Thầy ấy có chánh tín, có chánh ý tu phạm hạnh hay không? Thầy của Tôn giả ngồi dưới gốc cây vắng vẻ, tâm có được an lạc hay không?

Trưởng lão Ưu-đà-di lại dùng kệ đáp lời vua Thâu-đầu-đàn:

Vua hỏi theo ai được xuất gia?  
Vị này chánh tín tu phạm hạnh  
Ở đâu, Ngài cũng chẳng lo sợ  
Ngồi dưới gốc cây thường an lạc  
Không sợ tiếng khác, như sư tử  
Không bị lưới ngăn, như gió mạnh  
Chỉ dạy người học, mình không học  
Cứu khổ cho người, mình không khổ.

Vua Thâu-đầu-đàn lại hỏi Trưởng lão Ưu-đà-di:

–Vị Tỳ-kheo như vậy nay ở đâu?

Ưu-đà-di đáp:

–Theo lời hỏi của Đại vương thì hiện giờ Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác hiện đang ngự trong vườn Ni-câu-đà, nơi thành Ca-tỳ-la này.

Lúc ấy vua Thâu-đầu-đàn nghĩ: “Ưu-đà-di là đệ tử của con ta. Vì vậy ta phải bảo các đại thần mời Ưu-đà-di ngồi.” Rồi nhà vua bảo:

–Này các khanh, nay các khanh nên mời vị Tỳ-kheo này lên tòa an tọa.

Các đại thần nghe vua dạy như vậy, liền tâu:

–Thưa Đại vương, chúng tôi không dám trái lời.

Các quan liền mời Ưu-đà-di ngồi. Vua Thâu-đầu-đàn lại bảo các quan:

–Này các khanh, nên dọn cơm cho vị Tỳ-kheo này ăn.

Các quan nghe lời vua dạy, liền mang nước sạch cho Ưu-đà-di rửa tay rồi dâng thức ăn cho Ưu-đà-di. Ưu-đà-di nhận thức ăn mà không ăn, ý định đem thức ăn này về cúng cho Thế Tôn.

Vua Thâu-đầu-đàn lại hỏi Trưởng lão Ưu-đà-di:

–Tại sao thầy không ăn cơm?



Ưu-đà-di đáp:

–Thức ăn này tôi để dành dâng cúng Thế Tôn, vì vậy mà không ăn.

Khi ấy vua Thâu-đầu-đàn lại càng áo não, buồn khóc, nước mắt ràng rụa mà than:

–Ôi thôi! Con ta thân thể mềm mại, xưa ở trong cung thường hưởng khoái lạc, thân không bị các khổ. Ngày nay vì cớ gì bị khổ như vậy? Đến nỗi bảo Tỳ-kheo đi khát thực, được đồ ăn về mới có ăn!

Vua Tịnh Phạn cất tiếng than vãn như vậy, buồn khóc nghẹn ngào, lại bảo Ưu-đà-di:

–Thầy cứ dùng phần ăn này. Ta sẽ cho người lấy một phần ăn khác đem cho Thầy của thầy.

Ưu-đà-di lại tâu Đại vương:

–Như thế này, thưa Đại vương, phần ăn này tôi đã có ý định dâng cúng Thế Tôn rồi, thì bất cứ chúng sinh nào ăn phần ăn này đều không tiêu. Tại sao vậy? Vì Đức Thế Tôn giới hạnh hơn mọi người, thiền định hơn mọi người, trí tuệ cũng hơn mọi người.

Khi ấy vua Thâu-đầu-đàn bảo các đại thần:

–Các khanh nên đem phần ăn khác dâng cho Tỳ-kheo này và dặn Tỳ-kheo ăn xong nên mau đem phần ăn này cho Thái tử.

Các đại thần lập tức đem phần ăn khác dâng cho Ưu-đà-di. Khi Ưu-đà-di ăn xong, lại tâu vua:

–Đúng vậy! Thưa Đại vương, Đức Như Lai Thế Tôn, Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác là Bậc được hàng vua chúa cho đến vô lượng vô biên chúng sinh đều cung kính. Như vậy, ngày nay Đại vương cũng nên đến đó.

Ưu-đà-di nói như vậy rồi, liền rời chỗ ngồi, định ra khỏi hoàng cung. Vua Thâu-đầu-đàn lại bạch Trưởng lão Ưu-đà-di:

–Tôn giả về trước báo cho Thái tử Tất-đạt-đa là chẳng bao lâu ta sẽ đến thăm Thái tử.

Ưu-đà-di cung kính nhận lời vua. Ưu-đà-di mang phần cơm ra khỏi thành, về lại rừng Ni-câu-đà. Đến nơi, ngài bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, con đã giáo hóa vua Thâu-đầu-đàn, khiến nhà vua hoan hỷ nên Đại vương sắp đến thăm Đức Thế Tôn.

Khi Ưu-đà-di vừa rời khỏi hoàng cung, vua Thâu-đầu-đàn lại bảo các đại thần:

–Này các khanh phải biết, ngày nay Thái tử Tất-đạt-đa đã đến thành này rồi. Chúng ta phải làm gì bây giờ?

Các đại thần tâu:

–Lành thay! Tâu Đại vương, nếu có các Sa-môn khác đến thành của Đại vương, chúng ta còn phải cúng dường, cung cấp, huống nữa nay là Thái tử Tất-đạt-đa cùng với bản thân chúng ta không khác, đâu được thản nhiên không sinh tâm cung kính. Chúng ta chỉ theo ý của Đại vương, rồi sau mới đến đó.

Vua Thâu-đầu-đàn liền ra lệnh rung chuông thông báo mọi người trong nội thành đều hay biết. Thông báo rằng: “Ta nay sắp đi đến quán sát chỗ ở của Thái tử Tất-đạt-đa. Mọi người đều phải trang hoàng một cách hoàn bị, rồi đi theo ta.”

(Đây là lời nói của các thầy thuộc bộ Ca-diếp-di. Theo các thầy thuộc bộ Ma-ha Tăng-kỳ lại nói: “Lúc bấy giờ vua Thâu-đầu-đàn bạch Ưu-đà-di:

–Theo ý của Tỳ-kheo thì nên làm những món ăn gì để cúng dường Thái tử?

Ưu-đà-di thưa Đại vương:

–Như thế này, thưa Đại vương, nếu muốn làm thức ăn cho Thế Tôn, thì nên làm món ăn ngon ngọt, trong sạch thanh khiết.

Khi ấy vua Thâu-đầu-đàn ra lệnh các đại thần:

–Các khanh phải biết, vì Thái tử các khanh nên mau mau làm các thức ăn ngon, trong sạch thanh khiết.

Các đại thần nghe vua phán như vậy, lại tâu:

–Y như lời Đại vương dạy, chẳng dám sai trái.

Họ cùng nhau làm các món ăn uống sơn hào hải vị ngon ngọt thơm tho, trong sạch thanh khiết, làm xong giao cho Ưu-đà-di. Khi Ưu-đà-di ăn xong, mang các thức ăn uống sơn hào hải vị ngon ngọt thơm tho, trong sạch thanh khiết vừa mới làm xong, ra khỏi thành Ca-tỳ-la Bà-tô-đô, trở về rừng Ni-câu-đà. Sau khi đến nơi, Trưởng lão bạch Phật:

–Thưa Thế Tôn, con đã giáo hóa vua Thâu-đầu-đàn, khiến nhà vua sinh tâm hoan hỷ. Ngài sắp đến thăm Phật. Xin Phật nhận lãnh món ăn như pháp này).

Bấy giờ các Tỳ-kheo bạch Phật:

–Hy hữu thay! Bạch Thế Tôn, tại sao Trưởng lão Ưu-đà-di giáo hóa được vua Thâu-đầu-đàn, khiến cho nhà vua được hoan hỷ? Lại có thể khiến nhà vua làm các món ăn uống sơn hào hải vị ngon ngọt thơm tho, trong sạch thanh khiết đem về dâng cho Thế Tôn?

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Này các thầy, Ưu-đà-di chẳng chỉ ngày nay giáo hóa được vua Thâu-đầu-đàn và đem món ăn uống ngon ngọt cho Ta, mà thuở xưa cũng giáo hóa khiến vua Thâu-đầu-đàn sinh tâm hoan hỷ và đem món ăn ngon ngọt dâng cho Ta.

Khi ấy các Tỳ-kheo lại bạch Phật:

–Việc ấy như thế nào, cúi xin Đức Thế Tôn vì chúng con mà kể rõ. Chúng con nay nguyện muốn nghe.

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Ta nhớ vào đời quá khứ lâu xa, tại nước Ba-la-nại có một con chim chúa tên là Tô-phát-đa-la (*nhà Tùy dịch là Thiên tử*) cùng bảy chim tám vạn con hòa hợp với chim chúa đồng sống tại nước này. Chim chúa có một chim mái tên là Tô-phát-thất-lợi (*nhà Tùy dịch là Thiên nữ*). Thuở ấy, chim mái giao hợp với chim chúa đã có mang, chim mái bỗng sinh ý nghĩ: “Ta muốn được thức ăn uống thơm ngon, trong sạch như thức ăn của vua loài người ngày nay vậy.” Nhưng vì sợ mơ ước không toại nguyện nên chim mái lần lần buồn rầu, thân thể tiêu tụy ốm o, đứng run rẩy không vững. Chim chúa Thiên Tử thấy vợ mình lăn lộn trên đất, buồn rầu tiêu tụy ốm o, đứng run rẩy không vững nên hỏi: “Vì lý do gì nàng lăn lộn trên đất, thân thể tiêu tụy ốm o, đứng run rẩy không vững như vậy?”

Chim mái đáp: “Lành thay! Thưa thánh tử, thiếp đang có mang, bỗng nghĩ muốn được thức ăn sơn hào hải vị thơm ngon trong sạch như thức ăn nhà vua vậy.”

Lúc ấy chim chúa than với vợ: “Lạ thay! Này hiền thê, ta làm sao được thức ăn uống thơm ngon như vậy. Cung vua thì kín đáo sâu xa, không thể đến được. Nếu ta có vào đó sẽ sa vào tay họ, nhất định bỏ thầy.”

Chim mái lại thưa với chim chúa: “Này thánh tử, nếu ngày nay thiếp không được thức ăn uống như vậy, nhất định sẽ chết và bào thai nhất định sẽ không còn sống.”

Chim chúa lại nói với chim mái: “Lạ thay! Này hiền thê, ngày chết của nàng sắp đến, nên mới nghĩ đến thức ăn khó được như vậy.” Chim chúa nói như vậy rồi, ưu sầu

khổ não đứng suy nghĩ: “Theo ý ta nghĩ, thức ăn uống thơm ngon trong sạch như thức ăn của nhà vua, thật là khó được.”

Lúc ấy trong bầy chim của chim chúa có một con thấy sự việc này, bay đến chỗ chim chúa thưa: “Lạ thay! Thưa thánh giả, vì cớ gì ngài đứng suy tư sầu não như vậy?”

Chim chúa Thiện tử nói rõ chi tiết nguyên nhân sự việc vừa qua. Chim kia lại thưa với chim chúa Thiện tử: “Lành thay! Thưa thánh tử, xin chớ ưu sầu. Tôi nay sẽ vì ngài đi tìm thức ăn sơn hào hải vị thơm ngon khó tìm của nhà vua.”

Lúc ấy, chim chúa lại nói: “Lành thay! Nay thiện hữu, nếu người có năng lực vì ta làm việc này, ta sẽ đền đáp công đức ấy.”

Lúc bấy giờ chim nọ từ chỗ của chim chúa bay vọt lên hư không, thẳng đến cung vua Phạm Đức, đậu trên đọt cây, cách nhà bếp chẳng bao xa để quán sát thức ăn của vua nơi nhà bếp. Chim thấy thức ăn nhà vua nấu xong, có một phụ nữ chuẩn bị đầy đủ các thứ sơn hào hải vị. Đến giờ ăn, nàng mang sốt vào đồ bằng bạc đầy áp thức ăn uống, sắp dâng lên nhà vua. Ngay lúc ấy chim nọ từ trên cây cao hạ cánh đậu trên đầu người phụ nữ, dùng mỏ mổ vào mũi cô ta. Nàng này lỗ mũi bị chim mổ đau nhức nên lỡ tay làm đồ ăn rơi xuống đất. Khi ấy chim vội chớp lấy thức ăn bay về cho chim chúa. Chim chúa được thức ăn liền đem cho chim vợ Thiện tử. Chim vợ được thức ăn liền ăn no nê, thân thể an ổn, sau đó sinh nở.

Chim nọ vào những ngày khác, thường lui tới cung vua đoạt lấy thức ăn dâng cho chim chúa. Khi ấy, vua Phạm Đức thường thấy xảy ra việc này nên mới suy nghĩ: “Quái lạ thay! Tại sao con chim này thường đến đây làm ô uế thức ăn của ta? Lại dùng móng mổ làm phụ nữ ta bị thương!” Nhà vua không chịu nổi việc này, liền kêu thợ bầy chim đến bảo:

–Các khanh mau mau đi đến đó, bắt sống con chim này cho ta.

Các thợ bầy chim nghe lời vua phán, liền tâu:

–Y như lời Đại vương dạy, chúng tôi không dám sai trái.

Các thợ bầy chim đến nơi, bắt sống được con chim này đem giao cho vua Phạm Đức. Vua Phạm Đức hỏi chim:

–Vì cớ gì người thường đến đây làm ô uế thức ăn của ta? Lại dùng móng làm thương tổn phụ nữ của ta?

Chim đáp:

–Lành thay! Tâu Đại vương, xin nhà vua nghe tôi kể việc ấy, ngài sẽ bằng lòng.

Khi ấy vua Phạm Đức hoan hỷ, vì lại nghĩ thế này: “Việc này thật hy hữu. Tại sao loài chim lại biết nói tiếng người?” Nghĩ như vậy rồi, nhà vua bảo chim:

–Hay thay! Hay Thay, người nên vì ta nói ý nghĩa việc này để ta được hoan hỷ.

Bấy giờ chim dùng kệ đáp lời vua Phạm Đức:

*Vua phải biết, thành Ba-la-nại  
Có chim chúa thường ngày ở đó  
Cùng chim bạn tám vạn bủa vây  
Đều tuân thủ lệnh của vua chim.  
Vợ chim chúa có điều mơ ước  
Hướng đến chồng bày tỏ khúc lòng  
Nàng ước ao cao lương mỹ vị  
Đúng là thức ăn của Đại vương.  
Vì vậy tôi thường bay đến đây*

*Đoạt thức ăn mỹ vị của ngài  
Nay vì phục vụ chúa chim tôi  
Đến nỗi bị Đại vương bắt giữ.  
Lành thay! Cầu mong đại thánh vương  
Mở lòng từ bi thả tôi ra  
Bởi vì tôi phụng sự vợ vua chim  
Thường cướp lấy thức ăn của ngài.  
Nhớ từ nhỏ cho đến bây giờ  
Chưa bao giờ làm điều như vậy  
Xin được lệnh Đại vương dung thứ  
Mãi về sau không dám tái phạm.*

Khi vua Phạm Đức nghe chim nói như vậy, trong lòng hoan hỷ nói: “Việc này thật hy hữu! Loài người đối với chủ nhân còn không có tâm ái trọng như loài chim này vậy.”

Nói như vậy rồi, vua Phạm Đức nói kệ:

*Nếu có những đại thân như vậy  
Biết đáp ân nặng lộc phong hầu  
Giống như chim nọ thật dũng kiện  
Vì chủ tìm mỗi chẳng tiếc thân.*

Vua Phạm Đức nói kệ rồi, lại bảo chim:

–Lành thay! Nay chú chim, từ nay trở đi người hãy thường tới đây lấy thức ăn mỹ vị. Nếu có người nào ngăn đón không cho, người hãy đến báo ta biết, ta sẽ cho người phần ăn của ta để người đem về.

Đức Phật nói với các Tỳ-kheo:

–Các thầy phải biết, con chim chúa thuở ấy là thân Ta ngày nay. Chim đi ăn cắp thức ăn thuở ấy là Ưu-đà-di ngày nay. Còn vua Phạm Đức thuở ấy tức là vua Thâu-đầu-đàn ngày nay. Thuở ấy, Ưu-đà-di làm cho nhà vua hoan hỷ và cũng vì Ta đi tìm thức ăn. Ngày nay cũng lại như vậy, Ưu-đà-di làm cho vua Thâu-đầu-đàn sinh tâm hoan hỷ và lại vì Ta mang thức về.

Sau đó, vua Thâu-đầu-đàn mới ra lệnh rung chuông, rung linh thông báo tất cả dân chúng trong thành Ca-tỳ-la Bà-tô-đô không được một ai đến thăm Thái tử trước. Ai muốn đi thăm Thái tử sẽ cùng đi theo vua đến đó yết kiến.

